

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 212; Điều 213; Điều 396; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng Dân sự, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 125/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Lương Quỳnh H**, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Tổ x, khu x, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh **Đặng Ngọc H1**, sinh năm: 1973

Nơi ĐKKHKT: Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở: Đoàn biên phòng cửa khẩu H, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Quỳnh H và anh Đặng Ngọc H1 thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị H và anh H1 được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24/4/2019 và Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 24/4/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận việc chị Lương Quỳnh H và anh Đặng Ngọc H1 thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Lương Quỳnh H và anh Đặng Ngọc H1 có 02 (hai) con chung là Đặng Vũ H2, sinh ngày 05/7/2002 và Đặng Khánh A sinh ngày 19/11/2011. Các đương sự đều thống nhất để chị Lương Quỳnh H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi các con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi)

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự thống nhất thỏa thuận như sau: Kể từ tháng 05/2019 hàng tháng anh Đặng Ngọc H1 phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con chung cho chị Hoa số tiền 3.500.000đ/tháng (ba triệu năm trăm nghìn đồng một tháng); tổng cộng tiền cấp dưỡng nuôi 02 con là: 7.000.000đ/tháng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh H1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Sự thỏa thuận về con chung của chị H và anh H1 phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

[3]. Về tài sản chung: Chị H và anh H1 thống nhất tự thỏa thuận.

[4]. Về khoản nợ chung: Chị H và anh H1 thống nhất không có.

[5]. Về lệ phí: Căn cứ khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Lương Quỳnh H và anh Đặng Ngọc H1 mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, chị H đã tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nên cần chấp nhận.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày các đương sự thuận tình ly hôn và có đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân thành phố M ngày 24/4/2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lương Quỳnh H và anh Đặng Ngọc H1 thống nhất thuận tình ly hôn.

Do công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H và anh H1 nên Giấy chứng nhận kết hôn số 35 do Ủy ban nhân dân phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 13/12/1999 không còn giá trị pháp lý

- **Về con chung:** Chị Lương Quỳnh H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng các con chung Đặng Vũ H2 sinh ngày 05/7/2002 và Đặng Khánh A sinh ngày 19/11/2011 cho đến khi các con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Kể từ tháng 05/2019 hàng tháng anh Đặng Ngọc H1 phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con chung cho chị H số tiền 3.500.000đ/tháng (ba triệu năm trăm nghìn đồng một tháng); tổng cộng tiền cấp dưỡng nuôi 02 con là: 7.000.000đ/tháng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi

Các đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích của con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- **Về tài sản chung:** Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về khoản nợ chung:** Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lương Quỳnh H tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố M theo Biên lai thu tiền số 0001622 ngày 24/4/2019. Chị H đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố M;
- Thi hành án dân sự;
- UBND phường N, tp M, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Thị Thanh Phương